

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày: 01/6/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức;

2. Ông Nguyễn Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Phan Vũ T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965; Vợ là Trần Thị N, sinh năm 1988 (đã ly hôn), có 01 người, sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 23/12/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 23/12/2020, bà Nguyễn Thị N phát hiện bị cáo Phan Vũ T (con ruột bà Nhỏ) trong phòng ngủ tại nhà, ấp V, xã V, huyện T la hét, đập phá vật dụng, bà N nghi T sử dụng ma túy nên đến Công an xã V trình báo. Nhận tin, Lực lượng công an đến hiện trường kiểm tra, phát hiện T cất giấu 27 bọc nylon màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng trong hộp kính bằng thủy tinh. T khai nhận, ngày 20/12/2020, T đến khu vực vòng xoay thành phố L, tỉnh An Giang gặp một người đàn ông chạy xe mô tô chở khách nhờ mua giùm 2.500.000 đồng ma túy đá, được gói trong giấy bạc, T trả công cho người đàn ông này 200.000 đồng. Sau đó, T mang ma túy về nhà lấy một ít sử dụng, số còn lại T phân lẻ và cho vào 27 bọc nylon để sử dụng thì bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; hai bật lửa; một lưỡi lam; hai đoạn ống hút; 27 bọc nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; một dụng cụ sử dụng ma túy; một cây kéo.

Tại phiếu xét nghiệm ngày 23/12/2020 của Trung tâm y tế huyện Thoại Sơn, kết luận: Phan Vũ T dương tính với Methamphetamine.

Theo bản kết luận giám định số 329/KLGT-PC09 (MT) ngày 08/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 4,4526 gam (bốn phẩy bốn năm hai sáu gam).

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKSTS, ngày 19/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo Phan Vũ T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Vũ T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các vật chứng thu giữ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về phần vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm

sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra; người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Phan Vũ T:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Vũ T thừa nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận: Vào ngày 20/12/2020, bị cáo đến khu vực vòng xoay thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang gặp một người đàn ông chạy xe mô tô chở khách nhờ mua giùm 2.500.000 đồng ma túy đá, sau đó bị cáo mang về nhà lấy một ít sử dụng, số còn lại phân lẻ và cho vào 27 bọc nylon để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Căn cứ kết luận giám định đây là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 4,4526 gam (bốn phẩy bốn năm hai sáu gam). Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định khối lượng chất ma túy. Ngoài ra nó còn phù hợp với các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phan Vũ T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng chất ma túy là rất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo trước đây đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị, cai nghiện bắt buộc nhưng không chịu khắc phục, sửa chữa mà sau khi hết thời gian cai nghiện lại tiếp tục mua ma túy sử dụng, điều này thể hiện bị cáo là người khó cải tạo, dễ trở thành công dân tốt. Do vậy, khi lượng hình cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ được vật chứng gồm:

- 01 phong bì được niêm phong (vụ số 329/KLG-PC09 (MT) ngày 08/01/2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Vũ Tuấn T (bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định);

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen;

- 02 ống hút;

- 01 kim băng kim loại dài 16,5cm;

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 cây kéo, 01 lưỡi lam.

Các vật chứng này cần phân hóa ra để xử lý như sau:

- Đối với 01 phong bì được niêm phong (vụ số 329/KLG-PC09 (MT) ngày 08/01/2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Vũ Tuấn T (bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định); 02 ống hút; 01 kim băng kim loại dài 16,5cm; 01 dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo, 01 lưỡi lam. Đây là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần tuyên bố trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông giúp bị cáo T mua ma túy nhưng do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Phan Vũ T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Phan Vũ T 03 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2020.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong (vụ số 329/KLG-PC09 (MT) ngày 08/01/2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Vũ Tuấn T (bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định); 02 ống hút; 01 kim băng kim loại dài 16,5cm; 01 dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo, 01 lưỡi lam

- Trả lại cho bị cáo Phan Vũ T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

(Các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKSTS ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Phan Vũ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều

